

Gói 28

GÓI KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ NÂNG CAO
DÀNH CHO NỮ CÓ GIA ĐÌNH

Số thứ tự gói khám: 28
Tên gói khám: Khám sức khỏe định kỳ nâng cao cho nữ có gia đình
Mã gói KSK: KSK - ĐK NC - 28 (Nữ có GD)
Đối tượng áp dụng:
Khám sức khỏe định kỳ nâng cao, áp dụng cho nữ có gia đình
Mẫu giấy khám sức khỏe:
- Sổ KSK ĐK - TT32 - 08

Số Ảnh : 01 Ảnh 4x6 chụp trên nền trắng; chụp trong vòng 06 tháng tính đến ngày KSK; số lượng 01 tấm/01 giấy KSK
Giá trị sử dụng của giấy KSK: có giá trị sử dụng trong vòng 12 tháng kể từ ngày ký kết luận KSK.

Nội dung khám chi tiết

STT	Nội dung khám	Đơn giá (VNĐ)	Ghi chú
1	Khám thể lực: Chiều cao, cân nặng, BMI; Mạch, huyết áp, phân loại thể lực	160,000	
2	Khám Nội: Tuần hoàn, hô hấp, tiêu hóa, thận tiết niệu, nội tiết, cơ xương khớp, thần kinh, tâm thần		
3	Khám Ngoại		
4	Khám Mắt		
5	Khám Răng hàm mặt		
6	Khám Tai mũi họng		
7	Khám Da liễu		
8	Khám phụ khoa, vú		
9	Nhóm máu ABO	42,100	x
10	Nhóm máu RhD	50,000	x
11	Tổng phân tích tế bào máu	60,000	
12	Đường huyết (Glucose)	25,000	
13	HbA1C	110,000	
14	Ure	25,000	
15	Creatinin (Định lượng)	25,000	
16	SGOT	25,000	
17	SGPT	25,000	
18	GGT	25,000	
19	Acid uric máu	25,000	
20	Cholesterol toàn phần	30,000	
21	HDL-Cholesterol	30,000	
22	LDL-Cholesterol	0	Tính theo công thức
23	Triglycerid máu	30,000	
24	HBsAg test nhanh	60,000	
25	AntiHBs (ELISA)	126,400	x
26	Anti HCV test nhanh	70,000	
27	Anti HIV test nhanh	95,000	
28	Sắt huyết thanh	40,000	
29	VDRL	70,000	
30	Điện giải đồ	50,000	
31	Ca++	20,000	



STT	Nội dung khám	Đơn giá (VNĐ)	Ghi chú
32	Nước tiểu 10 thông số (máy)	40,000	
33	Soi trực tiếp, nhuộm gram dịch tiết sinh dục	74,200	x
34	Chụp Xquang phổi thẳng in phim	100,000	
35	Siêu âm tuyến giáp	80,000	
36	Siêu âm tuyến vú	100,000	
37	Siêu âm bụng tổng quát	80,000	
38	Siêu âm tử cung buồng trứng qua đầu dò âm đạo	195,600	x
39	Papmear	100,000	
40	Ca 125	165,000	
41	Ca 15-3	165,000	
42	Soi cổ tử cung	100,000	
43	Điện tâm đồ	40,000	
44	Xét nghiệm máu trong phân	71,600	x
45	Xét nghiệm HP trong phân	150,000	
	Tổng chi phí cho 1 người/ 1 lần khám	2,679,900	

Ghi chú:

- Đơn giá dịch vụ khám sức khỏe được điều chỉnh khi giá dịch vụ của TTYT thay đổi

Nơi nhận

- BGD TTYT
- Các khoa phòng TTYT
- BP Tiếp Nhận/ Tổ DVN (Thực hiện và niêm yết cho KH)
- Lưu Văn thư

Visa

TP Y vụ - QLCL-DVN:

TK Khám bệnh:

Người thực hiện:

